

Số: 02/2022/QĐST- DS

Đ, ngày 12 tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 04 tháng 01 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 119/2022/TLST- DS ngày 13 tháng 12 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Lê Thị H; địa chỉ: Khu phố A, phường B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị.

- Bị đơn: Bà Võ Thị V và ông Nguyễn Anh T; địa chỉ: Khu phố A, phường E, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Trần Thị T; địa chỉ: Số 505 Quốc lộ 9, Khu phố R, phường T, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nghĩa vụ và thời hạn trả nợ:

Bà Võ Thị V và ông Nguyễn Anh T có nghĩa vụ trả cho bà Lê Thị H số tiền nợ gốc theo giấy vay tiền ngày 05/10/2012 là 65.000.000 đồng.

Thời hạn trả nợ như sau:

- Ngày 30/4/2023, Bà Võ Thị V và ông Nguyễn Anh T có nghĩa vụ trả số tiền là 20.000.000 đồng;

- Ngày 30/7/2023, Bà Võ Thị V và ông Nguyễn Anh T có nghĩa vụ trả số tiền là 20.000.000 đồng;

- Ngày 30/10/2023 Bà Võ Thị V và ông Nguyễn Anh T có nghĩa vụ trả số tiền là 25.000.000 đồng.

2.2. Về án phí:

- Bà Võ Thị V và ông Nguyễn Anh T chịu 1.625.000 đồng (*một triệu sáu trăm hai mươi lăm ngàn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

- Trả lại cho bà Lê Thị H toàn bộ số tiền tạm ứng án phí đã nộp **4.592.000** đồng (*Bốn triệu năm trăm chín mươi hai ngàn đồng*) theo Biên lai thu số CC/2021/0000559 ngày 05 tháng 12 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKS ND TP Đông Hà;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đoàn Thị Quỳnh châu